

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐÔNG H
TỈNH PHÚ Y**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2022/HNGĐ-ST
Ngày 18-02-2022
V/v “tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG H, TỈNH PHÚ YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Tuyết Trinh

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Văn Thư và Trần Duy Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ý Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông H, tỉnh Phú Yên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông H tham gia phiên tòa: bà Doãn Thị Hoài – Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 02 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đông H, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 195/2021/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2021 về việc “tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02A/2022/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: bà Đỗ Thị Hồng V - sinh năm 1976; Địa chỉ: Thôn Phú L, xã Hòa T, thị xã Đông H, tỉnh Phú Y.

- Bị đơn: ông Võ Văn T – sinh năm 1978; Địa chỉ: thôn Lộc Đ, xã Hòa T, thị xã Đông H, tỉnh Phú Yên.

Bà V có mặt, ông T vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

****Tại đơn ly hôn ngày 13 tháng 10 năm 2021, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn bà Đỗ Thị Hồng V trình bày:***

- Về quan hệ hôn nhân: bà và ông Võ Văn T tự nguyện tìm hiểu và kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hòa T vào năm 2003. Tuy nhiên cuộc sống chung không hạnh phúc, ông T có nhiều tật xấu như rượu chè, bài bạc, trai gái về nhà đánh đập, chửi bới vợ. Vì không chịu đựng được nên khi có bầu, bà về nhà mẹ ruột để sinh con và sống ly thân với ông T từ năm 2004. Đến nay cả hai không còn tình cảm, không muốn tiếp tục duy trì quan hệ hôn nhân nữa nên bà yêu cầu ly hôn để ổn định cuộc sống sau này.

Ông T đã vắng mặt tại địa phương từ năm 2015, không liên lạc với vợ con. Bà đã yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú và Tòa án đã có quyết định số 02/2021/QĐST-VDS ngày 25/01/2021, đến nay ông T vẫn không về nhà, không có ý kiến gì về việc bà yêu cầu ly hôn nên đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

- Về con chung: có 01 con chung là Võ Trường G – Sinh ngày 11/8/2005. Bà yêu cầu được tiếp tục trực tiếp nuôi con và không yêu cầu ông T cấp dưỡng.

- Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu tòa án giải quyết.

*** Bị đơn ông Võ Văn T vắng mặt nên không có ý kiến trình bày.**

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu như đơn khởi kiện.

- Bị đơn vắng mặt không có ý kiến trình bày.

- Kiểm sát viên phát biểu ý kiến tại phiên tòa:

+ Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các trình tự, thủ tục tố tụng trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm. Nguyên đơn có mặt đã thực hiện đúng các quyền, nghĩa vụ tố tụng của mình; Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, đã có Thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú nhưng vẫn không đến Tòa trình bày ý kiến, do đó phải chịu hậu quả pháp lý về sự vắng mặt của mình.

+ Về nội dung vụ án: đề nghị căn cứ các điều 51, 56, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014: chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn; Giao cho bà V trực tiếp chăm sóc con chung Võ Trường G – sinh ngày 11/8/2005, ông T không cấp dưỡng nuôi con; Không xem xét giải quyết về tài sản chung, nợ chung vì nguyên đơn không yêu cầu.

+ Về án phí: nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Theo đơn khởi kiện, lời trình bày của nguyên đơn và Biên bản xác minh ngày 25/11/2021 của Công an xã Hòa T, thị xã Đông H, bị đơn ông Võ Văn T có đăng ký NKTT tại thôn Lộc Đ, xã Hòa T, thị xã Đông H, tỉnh Phú Yên. Do đó vụ án ly hôn giữa bà V và ông T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Đông H, tỉnh Phú Y theo các điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn đã được niêm yết hợp lệ các Thông báo hòa giải và Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Ngày 25/01/2021, Tòa án nhân dân thị xã Đông H đã có quyết định số 02/2021/QĐST-VDS về việc Thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông T nhưng đến nay ông vẫn không liên lạc với bà V, không đến Tòa án để trình bày ý kiến về vụ

án. Do đó HĐXX xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: bà Đỗ Thị Hồng V và ông Võ Văn T tự nguyện kết hôn, được Ủy ban nhân dân xã Hòa T, huyện Tuy H (*nay là thị xã Đông H*) cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 131, quyển số 01 ngày 17/12/2003 nên là hôn nhân hợp pháp. Bà V yêu cầu ly hôn vì ông T thường xuyên say xỉn về nhà đánh đập, chửi bới vợ. Bà về nhà mẹ đẻ sống từ khi mang thai vào năm 2004, đến nay vợ chồng không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau. Trong quá trình giải quyết vụ án, ông T vắng mặt không có ý kiến trình bày, không quan tâm đến quan hệ hôn nhân và việc xây dựng hạnh phúc gia đình với bà V, do đó, yêu cầu ly hôn của bà V là phù hợp với thực tế, cần được chấp nhận theo quy định tại Điều 56 Luật HN&GD năm 2014.

[4] Về con chung: có 01 con chung là Võ Trường G – sinh ngày 11/8/2005. Xét đơn tự nguyện ở với mẹ của cháu G phù hợp yêu cầu của bà V, do đó, HĐXX giao bà V tiếp tục nuôi dưỡng cháu G nhằm đảm bảo sự phát triển ổn định của các cháu theo quy định tại Điều 81 Luật HN&GD năm 2014; ông Thân không phải cấp dưỡng nuôi con.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: bà V không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí: bà V phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, Điều 227 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ các điều 51, 56, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: bà Đỗ Thị Hồng V được ly hôn với ông Võ Văn T.
2. Về con chung: Giao cho bà Đỗ Thị Hồng V được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Võ Trường G – sinh ngày 11/8/2005; Ông Võ Văn T không cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm con mà không ai được cản trở; Khi cần thiết các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: không giải quyết.

4. Về án phí: bà Đỗ Thị Hồng V phải nộp 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm, đã nộp đủ theo biên lai thu tiền số 0001601 ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông H, tỉnh Phú Yên.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND TX Đông H;
- CC.THADS TX Đông H;
- UBND X.Hòa Thành
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Tuyết Trinh